

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 147/2023/HS-PT

Ngày 28/11/2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Đăng Huy

Các Thẩm phán: Ông Trần Hữu Hiệu

Ông Phạm Anh Tuyết

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Linh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:
Bà Đinh Thu Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 167/2023/TLPT-HS ngày 01 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo Nguyễn Đức C, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án sơ thẩm số 74/2023/HS-ST ngày 24 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Hải Dương.

- Bị cáo có kháng cáo: **Nguyễn Đức C**, sinh năm 1962 tại tỉnh Hải Dương; nơi thường trú: Thôn T, xã C, huyện K, tỉnh Hải Dương; nơi ở: Thôn L, xã C, huyện K, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đức B và bà Phạm Thị C; có vợ và 04 con; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 13/10/2022 Nguyễn Đức C đi từ nhà máy nước ở thôn T, xã H, huyện K, tỉnh Hải Dương về nhà thì nhìn thấy có nước chảy vào phần sân nhà mình, vì buổi chiều cùng ngày bà Nguyễn Thị N và con trai là anh Vũ Tiến D dùng nước rửa bàn ghế ở trước cửa nhà làm nước chảy ra lề đường Quốc lộ 5, một phần nước chảy vào sân nhà C (nhà C và nhà bà N ở liền kề nhau bên đường Quốc lộ 5). Do giữa hai bên gia đình đã có sự mâu thuẫn

với nhau từ trước nên C liền đi bộ sang đứng phía trước cửa nhà bà N nói về việc tại sao lại đổ nước sang phía trước cửa nhà C. Lúc đó anh D đang ngồi ở trước cửa, giữa C và anh D xảy ra to tiếng cãi chửi nhau, C có hành vi chửi bới thô tục, lăng mạ gia đình bà N. Khi nghe thấy tiếng ồn ào phía ngoài đường, bà Lê Thị Hoa là vợ của C và 02 con trai C là Nguyễn Đức C2 và Nguyễn Đức C1 đang ở trong nhà đi ra, sau đó anh C2 và anh D xảy ra xô xát, giằng co vật lộn nhau ở sân bán hàng trước cửa nhà bà N. Thấy vậy, anh C1 vào giằng co với D để can ngăn. Bà N từ trong bếp đi ra thấy anh C2 và anh C1 đang giằng co, vật lộn với D thì bà N vào can ngăn đẩy anh C1 và anh C2 ra nhưng không được nên bà N dùng miệng cắn vào cánh tay trái C đang đứng bên cạnh rồi chạy ra ngoài hô hoán để hàng xóm xung quanh đến hỗ trợ can ngăn. Lúc này bà Hoa đứng ở rìa đường chửi bới gia đình bà N. Khi hàng xóm xung quanh ra can ngăn thì anh C2 và anh D không giằng co, vật lộn nhau nữa; C vẫn tiếp tục đi lại phía trước cửa nhà bà N và chửi bới thô tục, lăng mạ gia đình bà N. Khoảng gần 20 giờ 30 phút cùng ngày, Trưởng Công an xã H là ông Lê Văn H mặc quân phục Công an nhân dân cùng ông Đoàn Hồng Phong là cán bộ Công an xã đến hiện trường để giải quyết vụ việc. Ông H khuyên can, hướng dẫn C ra Trạm y tế sơ cứu vết thương do bị bà N cắn song C có thái độ không hợp tác, C liên tục chửi bới thô tục, lăng mạ, xúc phạm ông H, vừa chửi C vừa chỉ tay về phía ông Huy. Hàng xóm và người dân đi đường đến xem đông, C được anh C2 và anh C1 can ngăn kéo về nhà.

Sau khi bị bà N cắn, C đến Trạm y tế xã H khám có vết sây sát rớm máu, bầm tím giữa mắt trong cánh tay trái dài 08cm, rộng 05cm. Tại bản Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 101/KLTTCT ngày 04/4/2023, Trung tâm pháp y Hải Dương kết luận: Nguyễn Đức C bị chấn thương phần mềm gây xây xước, bầm tím, rớm máu vùng mắt trước ngoài 1/3 trên giữa cánh tay trái. Hiện để lại 01 diện xơ vùng mắt trước ngoài 1/3 trên giữa cánh tay trái. Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của C tại thời điểm giám định là: Không có mục xác định tỷ lệ tổn thương do thương tích gây ra. Tổn thương của C bị người khác dùng răng cắn gây ra là phù hợp.

Tại bản Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 132/KLTTCT ngày 18/4/2023, Trung tâm pháp y Hải Dương kết luận: Anh Vũ Tiến D bị chấn thương phần mềm gây xước da vùng niêm mạc môi dưới, cổ, ngực, đốt 1 ngón III bàn tay trái. Hiện toàn thân không phát hiện dấu vết tổn thương, di chứng. Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế, xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh D tại thời điểm giám định là: 0%. Các tổn thương trên có đặc điểm do vật tày gây ra.

Tại bản án sơ thẩm số 74/2023/HS-ST ngày 24 tháng 9 năm 2023, Tòa án nhân dân huyện K căn cứ khoản 1 Điều 318, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015 (viết tắt là BLHS), xử phạt C 06 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Ngoài ra cấp sơ thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 25 tháng 9 năm 2023, C kháng cáo đề nghị được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo giữ nguyên kháng cáo xin hưởng án treo. Bị cáo tự nguyện chịu án phí hình sự sơ thẩm và đã nộp số tiền này, đề nghị HĐXX xem xét bị cáo đã cao tuổi, có nhiều bệnh lý để chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

- Đại diện VKSND tỉnh Hải Dương: Sau khi phân tích các tình tiết có trong hồ sơ vụ án, xác định cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo khoản 1 Điều 318 BLHS là có căn cứ, đúng pháp luật. Cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ tình tiết giảm nhẹ, xử phạt bị cáo 06 tháng tù là phù hợp. Tại cấp phúc thẩm bị cáo tự nguyện nộp án phí hình sự sơ thẩm nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 BLHS. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng nên đề nghị HĐXX chấp nhận kháng cáo, xử phạt bị cáo 06 tháng tù cho hưởng án treo. Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Kháng cáo của bị cáo trong thời hạn quy định tại Điều 333 BLTTHS nên hợp lệ và được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo C khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, bao gồm hành vi chửi bới thô tục, lăng mạ lực lượng Công an đến giải quyết vụ việc. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa cơ bản phù hợp với lời khai của những người làm chứng, video trích xuất từ camera hiện trường cũng những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 13/10/2022, tại khu vực trước cửa gia đình bà Nguyễn Thị N ở bên đường Quốc lộ 5 thuộc thôn L, xã H, huyện K, tỉnh Hải Dương, Nguyễn Đức C có hành vi chửi bới thô tục, lăng mạ gia đình bà N. Khi lực lượng Công an xã H đến để giải quyết vụ việc, C không hợp tác và liên tục chửi bới thô tục, lăng mạ, xúc phạm lực lượng chức năng. Hành vi bị cáo đã thực hiện diễn ra trong thời gian khoảng gần 1 tiếng tại khu vực đông dân cư và ven đường Quốc lộ 5 ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, gây bức xúc

trong quần chúng nhân dân; các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể tại địa phương đã họp và kiến nghị cơ quan chức năng xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật. Tòa án nhân dân huyện K xét xử bị cáo về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo khoản 1 Điều 318 BLHS là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo không kháng cáo và VKS không kháng nghị về tội danh.

[3] Về hình phạt: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tại cấp sơ thẩm, bị cáo chưa thật sự thành khẩn nhưng cũng đã khai nhận một phần hành vi phạm tội, có bố mẹ vợ được tặng thưởng Huân chương kháng chiến nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ tình tiết giảm nhẹ, xử phạt bị cáo 06 tháng tù là phù hợp với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội. Tại cấp phúc thẩm bị cáo đã khai nhận về toàn bộ hành vi phạm tội nên đánh giá bị cáo đã thật sự ăn năn, hối cải về hành vi của mình. Bị cáo là người cao tuổi, thuộc trường hợp được miễn án phí nhưng tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo trình bày đã nộp trước án phí hình sự sơ thẩm và bị cáo tự nguyện chịu số tiền này, xác định đây là tình tiết giảm nhẹ mới thể hiện bị cáo có ý thức chấp hành pháp luật. Xét thấy bị cáo mặc dù từng bị kết án và xử phạt hành chính nhưng đến nay đã được xóa án tích, quá thời hạn được coi là chưa bị xử phạt hành chính, hành vi phạm tội ở mức độ không quá nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo, đủ điều kiện được hưởng án treo theo Nghị quyết của Hội đồng Thẩm phán TAND tối cao. Vì vậy có căn cứ chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên mức hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo, vẫn đủ tác dụng giáo dục bị cáo thành công dân tốt mà đồng thời thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[4] Về án phí: Chấp nhận sự tự nguyện của bị cáo về việc chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử không xem xét, đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97 năm 2015; Nghị quyết 326/2012/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Chấp nhận kháng cáo của Nguyễn Đức C; sửa bản án sơ thẩm số 74/2023/HS-ST ngày 24 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Hải Dương;

1. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

1.1. Xử phạt Nguyễn Đức C 06 (sáu) tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng” cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm. Giao Nguyễn Đức C cho UBND xã C, huyện K, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

1.2. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Chấp nhận sự nguyện của Nguyễn Đức C chịu án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo đã nộp đủ. Nguyễn Đức C không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 28/11/2023.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT I – TAND tối cao;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Phòng HSNV-CA tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- TAND huyện K (02 bản);
- VKSND huyện K;
- CQCSĐT, CQTHAHS – CA huyện K;
- Chi cục THADS huyện K;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, THS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Bùi Đăng Huy